| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ T**<br>**TỈNH THÁI NGUYÊN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 317/2024/HS-ST
Ngày: 14 - 11 - 2024

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T, TỈNH THÁI NGUYÊN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Sái Đức Trung.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Quang Huy; Bà Nguyễn Thị Thuý Mai.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Đinh Ngọc Minh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Thái Nguyên.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T tham gia phiên tòa:*** Bà Hoàng Thị Diệu Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2024, tại Phòng xét xử số 03, Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Thái Nguyên. Mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 311/2024/TLST-HS, ngày 23 tháng 10 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 306/2024/QĐXXST-HS, ngày 28 tháng 10 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đinh Văn P**, sinh ngày 15 tháng 01 năm 2004

Nơi cư trú: Xóm Đ, xã P, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đinh Văn M (đã chết) và Bà Văn Thị T, sinh năm 1976; Vợ, con: Chưa có.

**Tiền án:**

+ Ngày 25/5/2021, bị Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Lào Cai. Xử phạt 03 (ba) năm tù về tội: "Cướp giật tài sản". Chấp hành xong án phạt tù ngày 24/3/2023.

+ Ngày 17/11/2023, bị Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Xử phạt 10 (Mười) tháng tù về tội: "Trộm cắp tài sản", trị giá tài sản 267.750 đồng.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/9/2024 cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Văn Thị T, sinh năm 1976.

Nơi cư trú: Xóm Đ, xã P, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt)

- *Người chứng kiến:* Ông Tống Xuân N, sinh năm 1974.

Nơi cư trú: Xóm 10, xã Q, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt)

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 04/9/2024, Tổ công tác của Công an xã Q, thành phố T làm nhiệm vụ tại khu vực xóm S, xã Q thì phát hiện 01 nam thanh niên điều khiển xe mô tô BKS: 20F1-265.15 có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Qua kiểm tra, nam thanh niên trên khai tên là Đinh Văn P và tự giác giao nộp từ lòng bàn tay trái 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng, P khai là Heroine P mua để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng theo quy định. Ngoài ra tổ công tác còn tạm giữ xe mô tô BKS: 20F1-265.15 của P.

Tại Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Thái Nguyên đã tiến hành mở niêm phong đồ vật bị tạm giữ và cân toàn bộ số chất bột màu trắng thu giữ của Đinh Văn P có khối lượng là 0,182gam và lấy mẫu vật gửi giám định ký hiệu P1.

Tại bản Kết luận giám định số 977/KL-KTHS ngày 12/9/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu P1 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine; khối lượng thu giữ ban đầu là 0,182 gam.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà hôm nay, bị cáo Đinh Văn P khai: P nghiện ma túy từ khoảng năm 2019 nên vào khoảng 09 giờ 00 phút ngày 04/9/2024,

Phương điều khiển xe mô tô BKS 20F1-265.15 đi từ nhà riêng tại xóm Đ, xã P, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên xuống thành phố Thái Nguyên để tìm mua ma túy Heroine về sử dụng cho bản thân. Khi đến khu vực cầu dân sinh thuộc xóm N, xã Q, thành phố T, P đã gặp và mua được của 01 nam thanh niên lạ mặt 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong có chứa ma túy Heroine với giá 200.000 đồng. Mua xong, P cầm ma túy bằng tay trái và điều khiển xe mô tô đi tìm nơi sử dụng thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng như trên.

Cáo trạng số 316/CT-VKSTPTN ngày 23/10/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố T truy tố Đinh Văn P về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Trong phần tranh luận, Kiểm sát viên sau khi phân tích, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo, giữ nguyên Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Đinh Văn P phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt Đinh Văn P từ 21 đến 24 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong ký hiệu P1 bên trong chứa 0,172 gam ma tuý, loại Heroine và vỏ bao gói mẫu; 01 phong bì ký hiệu P2 bên trong chứa bì niêm phong ban đầu.

Trả lại cho bà Văn Thị T 01 xe mô tô BKS: 20F1-265.15, số máy JA36E0007087, số khung: RLHJA3611EY002576, nhãn hiệu: HONDA, số loại : BLADE, màu sơn: đỏ, dung tích xi lanh: 109cm$^3$, loại xe: hai bánh từ 50-175cm$^3$, xe hoàn chỉnh, tổng thành máy, khung cùng thông số kỹ thuật, đã qua sử dụng.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật để nộp vào Ngân sách Nhà nước.

Kết thúc phần tranh luận bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt thấp nhất cho bị cáo để bị cáo cải tạo sớm trở về với gia đình và xã hội.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

**[1].** Về tố tụng: Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố T, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

**[2].** Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai đó có căn cứ và phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: Vào hồi 10 giờ 30 phút ngày 04/9/2024, tại xóm S, xã Q, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên. Bị cáo Đinh Văn P có hành vi tàng trữ 0,182 gam Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị Tổ công tác của Công an xã Q phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng như nêu trên.

Hành vi của bị cáo Đinh Văn P có đủ yếu tố cấu thành tội phạm: "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo cũng như bản luận tội của Kiểm sát viên ngày hôm nay đối với bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

**Nội dung Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:**

*1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*c) Heroine ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.”*

*5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.”*

**[3].** Về tính chất mức độ tội phạm: Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự xã hội ở địa phương, còn là nguyên nhân làm phát sinh tội phạm khác... Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo với một mức án nghiêm minh và cách ly khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt.

**[4].** Về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Về nhân thân bị cáo là người có nhân thân xấu bị cáo có 02 tiền án về tội “cướp giật tài sản và tội trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích, bị cáo không lấy đó làm bài học rèn luyện để trở thành công dân tốt mà lại tiếp tục phạm tội thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, đó là "Tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất mức độ tội phạm, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc một mức án tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

**[5].** Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy không có công việc và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

**[6].** Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 bì niêm phong ký hiệu P1 bên trong chứa 0,172 gam ma tuý, loại Heroine và vỏ bao gói mẫu; 01 phong bì ký hiệu P2 bên trong chứa bì niêm phong ban đầu là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 xe mô tô BKS: 20F1-265.15, số máy JA36E0007087, số khung: RLHJA3611EY002576, nhãn hiệu: HONDA, số loại : BLADE, màu sơn: đỏ, dung tích xi lanh: 109cm$^3$, loại xe: hai bánh từ 50-175cm$^3$, xe hoàn chỉnh, tổng thành máy, khung cùng thông số kỹ thuật, đã qua sử dụng. Chiếc xe mô tô này là quyền sở hữu của bà Văn

Thị T (là mẹ đẻ của bị cáo), bà T không biết việc bị cáo P sử dụng chiếc xe đi mua túy nên cần xem xét trả lại chiếc xe trên cho bà T quản lý, sử dụng là phù hợp.

**[7].** Về nguồn gốc số Heroine bị thu giữ: Bị cáo Đinh Văn P khai mua của một người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ tại khu vực xóm N, xã Q, thành phố T. Quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch của đối tượng này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T không có căn cứ để xử lý theo pháp luật.

**[8].** Xét đề nghị của Kiểm sát viên trong lời luận tội về tội danh, về hình phạt, về án phí và xử lý vật chứng là phù hợp với quy định pháp luật nên cần chấp nhận.

**[9].** Về án phí: Bị cáo Đinh Văn P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

**[10].** Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Đinh Văn P** phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

**2.** Về hình phạt chính: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Đinh Văn P **02** (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/9/2024.

**3.** Về hình phạt bổ sung: Không phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

**4.** Về tạm giam: Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố Tụng hình sự, ra quyết định tạm giam bị cáo Đinh Văn P với thời hạn **45** (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

**5.** Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì niêm phong ký hiệu P1 bên trong chứa 0,172 gam ma tuý, loại Heroine và vỏ bao gói mẫu; 01 (một) bì niêm phong ký hiệu P2 bên trong chứa bì niêm phong ban đầu.

- Trả lại cho bà Văn Thị T 01 (một) xe mô tô BKS: 20F1-265.15, số máy JA36E0007087, số khung: RLHJA3611EY002576, nhãn hiệu: HONDA, số loại :

BLADE, màu sơn: đỏ, dung tích xi lanh: 109cm$^3$, loại xe: hai bánh từ 50-175cm$^3$, xe hoàn chỉnh, tổng thành máy, khung cùng thông số kỹ thuật, đã qua sử dụng.

*(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng số 27 ngày 07/11/2024 giữa Cơ quan CSĐT Công an thành phố T và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T).*

**6.** Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố Tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Đinh Văn P phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào Ngân sách Nhà nước.

**7.** Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP.T;
- Cơ quan điều tra CA TP.T;
- CQTHAHS Công an TP.T;
- CCTHADS TP.T;
- Bị cáo-NLQ;
- Lưu: HS, VP, THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Sái Đức Trung**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ** **THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Sái Đức Trung**